

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1290/STTTT-BCVT ngày 29/6/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây viết tắt là Quyết định).

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy định.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo (Báo cáo số 1289/BC-STTTT ngày 29/6/2018).

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo xác định rõ phạm vi điều chỉnh, riêng nội dung quy định về đối tượng áp dụng trình bày tại dự thảo còn khá chung chung, theo như nội dung giải thích từ ngữ tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ hơn đối tượng áp dụng để thuận lợi hơn cho việc triển khai, thực hiện tại địa phương.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 4 Điều 7 Luật công nghệ thông tin, khoản 4 Điều 18 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước quy định trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông “*Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng TSLCD cấp II tại địa phương*”.

Đồng thời căn cứ khoản 1 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo

3.1. Dự thảo Quyết định

Tại Điều 2: đề nghị bỏ trống phần hiệu lực, theo đó ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản quy phạm pháp luật không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký, ban hành. Cơ quan chủ trì soạn thảo phải dự kiến cụ thể ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3.2. Dự thảo Quy định

a) Tại Điều 2 – Đối tượng áp dụng: như ý kiến nêu tại khoản 1 mục II Báo cáo này, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định cụ thể hơn các cơ quan nhà nước tỉnh, các tổ chức, cá nhân tham gia, quản lý, vận hành, kết nối và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cụ thể là những chủ thể nào.

b) Tại Điều 3: theo như phạm vi dự thảo điều chỉnh và thẩm quyền giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 27/2017/TT-BTTT, thì mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp I không thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương, do đó việc giải thích từ ngữ đối với nội dung này là không cần thiết, đề nghị bỏ.

c) Tại Điều 6 và Điều 7: theo như phạm vi Chương III quy định về kết nối và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II, nhưng nội dung quy định lại đặt ra yêu cầu việc kết nối giữa mạng truyền số liệu cấp I và cấp II, phải thiết lập kết nối trung kế sang mạng truyền số liệu cấp I. Ngoài ra dự thảo còn quy định nội dung thuộc thẩm quyền của Cục Bưu điện trung ương (khoản 4 Điều 6), đây không được xem là yêu cầu thuộc trách nhiệm của đơn vị sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng, đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại để điều chỉnh cho phù hợp hoặc có giải trình cụ thể để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Tại khoản 1 Điều 7 dự thảo quy định về địa điểm kết nối, trong đó yêu cầu phải đảm bảo cơ sở lựa chọn địa điểm kết nối trên mạng khả thi về mặt kỹ thuật nhưng không được vi phạm các quy định về kết nối tại các Điều 42 và Điều 44 của Luật viễn thông, tuy nhiên các điều này của Luật điều chỉnh về nguyên tắc viễn thông (Điều 42) và kết nối mạng viễn thông dùng riêng (Điều 44) không có quy định về mặt kỹ thuật, nên việc viện dẫn các điều Luật là chưa phù hợp.

d) Tại Điều 8: theo như tiêu đề của điều quy định về yêu cầu hạ tầng mạng của doanh nghiệp viễn thông cung cấp kết nối lại cho mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II, nhưng nội dung trình bày tại khoản 1 còn khá chung chung chỉ tập

trung cho năng lực của doanh nghiệp viễn thông mà chưa đề cập được về hạ tầng mạng của doanh nghiệp. Nội dung này đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định rõ hơn.

e) Theo như nội dung quy định về trách nhiệm thực hiện tại Điều 16 và khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT giải thích về mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II là “*là phân hệ của mạng TSLCD kết nối tới các thiết bị đầu cuối tại các cơ quan cấp huyện bao gồm Quận/Huyện/Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Quận/Huyện; các cơ quan cấp xã bao gồm Đảng ủy xã/phường, các cơ quan tương đương cấp xã/phường do doanh nghiệp viễn thông cung cấp, quản lý, vận hành và khai thác trên địa bàn*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung trách nhiệm của các cơ quan có liên của cấp huyện, cấp xã theo như quy định hướng dẫn để đảm bảo cho công tác theo dõi, quản lý tại địa phương.

g) Tại Điều 17- về xử lý vi phạm: đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ các hành vi sẽ bị xử lý theo quy định thuộc lĩnh vực cụ thể nào, pháp luật về viễn thông hay an toàn thông tin mạng.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

4.1. Dự thảo Quyết định

a) Phần căn cứ ban hành: đề nghị thực hiện theo khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.)*”.

b) Tại căn cứ thứ 07: đề nghị trình bày xuống dòng đối với từng văn bản.

c) Đề nghị bổ sung dấu hai chấm ngay sau “**QUYẾT ĐỊNH:**”

d) Đánh số trang văn bản: đề nghị thực hiện theo Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục*”.

4.2. Dự thảo Quy định

a) Tại phần tên của Quy định đề nghị trình bày in nghiêng đoạn (*Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh*).

b) Để đảm bảo phù hợp hơn phần tên của Chương VI, đề nghị chỉnh sửa thành “**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**”, theo đó tại Điều 16 trình bày tương tự như hình thức của Điều 18.

b) Phần đánh số trang văn bản: đề nghị thực hiện theo Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

5. Về dự thảo Tờ trình

Đề nghị đảm bảo thực hiện theo mẫu số 03 phục lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh (p/h);
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.
(Anh Đào – TD2018)

GIÁM ĐỐC



Viên Hồng Tiến